

Hoàng Mai, ngày 18 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Quỳnh L - sinh năm 1981

ĐKKHKT: Tổ 15, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Số 15 ngách 18 hẻm 1, ngõ 70, phố T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Thái P - sinh năm 1981

ĐKKHKT: Tổ 15, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Số 15 ngách 18 hẻm 1, ngõ 70, phố T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm 1.1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ DƯƠNG THỊ QUỲNH L VÀ ANH VŨ THÁI P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Dương Thị Quỳnh L và anh Vũ Thái P xác nhận có 02 con chung là Vũ Đức M – sinh ngày 08/3/2009 và Vũ Hùng P – sinh ngày 28/8/2013. Khi ly hôn, giao cả 02 con chung Vũ Đức M – sinh ngày 08/3/2009 và Vũ Hùng P sinh ngày 28/08/2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác và anh Phúc không phải cấp dưỡng nuôi cho cho đến khi có sự thay đổi mới.

Anh Vũ Thái P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Chị Dương Thị Quỳnh L và anh Vũ Thái P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Dương Thị Quỳnh L và anh Vũ Thái P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Dương Thị Quỳnh L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2017/0004703 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Dương Thị Quỳnh L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:;

- Các đ- ơng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Số 55, quyển số 01 ngày 29/10/2007
- L- ụ hồ sơ vụ án./.

Thẩm phán

Trần Thị Thúy Hà